

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST  
Ngày: 25 -9- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Cù Thị Như Hoa và bà Lê Lưu Hồng H.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huệ – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2020/HSST-QĐ ngày 25/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2020/HSST-QĐ ngày 17/9/2020 ngày đối với bị cáo:

**Nguyễn Công Đ**, sinh năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ 5, thị Tr, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng V và bà Nguyễn Thị C; chưa có vợ, con; Tiền sự: Quyết định số 11/2018/QĐ-TA ngày 28/6/2018 của TAND huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Ngày 23/3/2020, Chủ tịch UBND thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana ra Quyết định số 73/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 23/3/2020 đến ngày 23/6/2020, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hiện chưa chấp hành; Nhân thân: Tại Bản án số 28/2017/HSST ngày 25/5/2017 xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 07/01/2018, đã xóa án tích; Ngày 03/7/2020, thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 11/7/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố và bắt tạm giam; hiện đang tạm giam trong vụ án “*Trộm cắp tài sản*” tại trại giam Chí Hòa, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

***Bị hại:*** Anh Ngô Văn H, sinh năm 1983;

***Địa chỉ:*** Tổ 7, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Bùi Minh T, sinh năm 1981;

***Địa chỉ:*** Tổ 1, phường Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

*Người làm chứng:* Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1995;  
Địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/3/2020, Nguyễn Công Đ từ thành phố T, tỉnh Đắk Lắk đến thành phố N chơi và nhậu cùng bạn là anh Trần Văn Tr (SN 1995), trú tại tổ 7, phường T, thành phố N. Sau khi nhậu xong, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày do Đ không có chỗ ngủ nên anh Tr xin anh Ngô Văn H (SN 1983) cho Đ ngủ nhờ qua đêm tại phòng trọ của anh H thuộc tổ 7, phường N thì anh H đồng ý. Tại đây, Đ ngủ cùng giường với anh H. Trước khi ngủ, Đ mượn của anh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 A505, màu xanh dương để sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 0 phút ngày 18/3/2020, Đ trả lại điện thoại cho anh H rồi đi ngủ; anh H cất chiếc điện thoại trên giường, sát cạnh vách tường rồi ngủ tiếp.

Đến khoảng 06 giờ 0 phút cùng ngày, Đ thức dậy trước, thấy anh H vẫn đang ngủ nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. Đ quan sát thấy cửa chính của phòng có móc khóa bằng ổ khóa, còn cửa phụ phía sau chỉ cài bằng thanh chốt ngang; nên Đ đã lén lút lấy chiếc điện thoại rồi đi ra ngoài qua lối cửa phụ. Sau khi lấy trộm, Đ mang đến cầm cố cho anh Bùi Minh T (SN 1981), chủ tiệm cầm đồ Minh T thuộc tổ 1, phường Nghĩa Đức được 1.500.000đ và tiêu xài hết số tiền trên. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, anh H thức dậy thì phát hiện đã bị mất điện thoại. Nghi ngờ bị Đ lấy trộm nên anh H trình báo sự việc đến Công an phường Nghĩa Thành đồng thời tìm cách liên lạc với Đ. Đến 16 giờ 0 phút cùng ngày, Đ gọi điện cho anh H thừa nhận đã trộm chiếc điện thoại và gửi giấy cầm cố qua xe buýt; anh H chuộc lại điện thoại và giao nộp cho Cơ quan điều tra đề giải quyết theo quy định pháp luật.

**Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:** 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 A505, màu xanh dương, số IMEI 356259105538518.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa kết luận tại thời điểm ngày 18/3/2020, chiếc điện thoại trên trị giá 3.456.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 62/CT-VKS, ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

*Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

**Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Ngày 02/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 733/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại chiếc ĐTDĐ Samsung cho anh Ngô Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

**Về dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Công Đ đã tác động gia đình bồi thường số tiền 1.500.000đ cho anh Ngô Văn H. Anh H không có yêu cầu gì thêm. Anh Bùi Minh T không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/3/2020 tại tổ 7, phường T, thành phố N, Nguyễn Công Đ đã trộm cắp của anh Ngô Văn H một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 A505, trị giá 3.456.000đ.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

#### **Điều 173. Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

[3] *Hội đồng xét xử xét thấy:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm; xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự an ninh xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, một lần bị xét xử về tội “*trộm cắp tài sản*”, một lần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, một lần bị xử phạt hành chính chưa thực hiện, hiện đang bị khởi tố và bắt tạm giam trong vụ án “*Trộm cắp tài sản*” khác. Nhận thấy, hành vi này xuất phát từ lối sống thiếu lành mạnh, thích hưởng thụ nhưng lười lao động của bị cáo. Chính vì vậy, cần phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm của bị cáo; cách ly bị cáo với xã hội để răn đe và là hình thức giáo dục chung cho mọi người.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ngày 02/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 733/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy cho anh Ngô Văn H là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] *Về dân sự*: Sau khi xảy ra vụ việc, anh Ngô Minh H không yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[9] Đối với anh Bùi Minh T đã nhận cầm cố chiếc điện thoại do Đ trộm cắp, anh T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

**Tuyên bố**: Bị cáo **Nguyễn Công Đ** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

**2. Về vật chứng của vụ án**: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận vào ngày 02/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 733/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy cho anh Ngô Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

**3. Về án phí**: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Công Đ phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Phòng PC 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, Hồ sơ THA HS; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký tên, đóng dấu)**

**Nguyễn Thị Yến**